|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**  **HUYỆN THẠCH HÀ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**PHỤ LỤC III**

**Kết quả khắc phục các tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC**

**6 tháng đầu năm 2022**

*(Ban hành kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày 25/11/2022 của UBND huyện)*

Tổng có 25 tồn tại;

Tổng số tồn tại đã khắc phục được: 24 tồn tại, đạt 96 %

Tổng số tồn tại chưa hoàn thành: 01 tồn tại;

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Các tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC 6 tháng đầu năm 2022** | **Đơn vị chủ trì** | **Đơn vị phối hợp** | **Kết quả khắc phục cụ thể** | **Đánh giá mức độ hoàn thành** | **Ghi chú** |
| **I** | **Phòng Nội vụ** |  |  |  |  |  |
| 1 | Báo cáo chưa lượng hóa được các mục tiêu, nhiệm vụ đạt được trong 6 tháng đầu năm/tổng số mục tiêu, nhiệm vụ của cả năm; | Phòng Nội vụ | Các phòng chuyên môn liên quan | UBND huyện đã chỉ đạo các phòng chuyên môn liên quan thường xuyên rà soát các nhiệm vụ trọng tâm trong thực hiện công tác CCHC năm 2022; đến nay, 44/44 nhiệm vụ trọng tâm đã được các phòng chuyên môn tập trung thực hiện, hoàn thành theo kế hoạch (có phụ lục kèm theo). | Hoàn thành |  |
| 2 | Việc khắc phục các tồn tại, hạn chế do Đoàn kiểm tra, thẩm định chỉ số CCHC năm 2021 của tỉnh chỉ ra mới hoàn thành 05/19 (=26,3%) là rất thấp so với tiến độ chung; | Phòng Nội vụ | Các phòng chuyên môn liên quan | UBND huyện đã ban hành các văn bản để chỉ đạo các đơn vị kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế do Đoàn kiểm tra, thẩm định chỉ số CCHC năm 2021 chỉ ra; đến nay, đã khắc phục được 17/18 tồn tại, đạt 96%, còn 4 tồn tại chưa khắc phục xong. | Hoàn thành 96% |  |
| 3 | Việc cập nhật phần mềm hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức qua kiểm tra có các tồn tại sau: Trung tâm Y tế huyện Thạch Hà đã được kiện toàn, hệ thống vẫn đang tồn tại riêng biệt số lượng viên chức của từng đơn vị: Trung tâm Y tế (155); Trung tâm Y tế dự phòng huyện Thạch Hà (185); Trung tâm Dân số kế hoạch hóa gia đình (4); | Phòng Nội vụ |  | Đã hoàn thành (đã cập nhật theo quy định) | Hoàn thành |  |
| 4 | Từ năm 2021 đã được chỉ ra 02/12 phòng ban chưa đúng cơ cấu ngạch công chức theo VTVL được phê duyệt (Phòng Nội vụ có 1 công chức; phòng LĐTB&XH có 1 công chức sinh năm 1975 không đảm bảo ngạch Chuyên viên), song đến thời điểm này UBND huyện vẫn chưa khắc phục được tồn tại, hạn chế đó. | Phòng Nội vụ | Phòng Lao động TBXH | Trong năm 2022 có 1 công chức (Phòng Nội vụ) được chuyển ngạch; 01 công chức đã có trình độ Đại học nhưng chưa chuyển ngạch được do phải chờ tỉnh tổ chức thi/xét nâng ngạch. | Đã hoàn thành theo lộ trình |  |
| 5 | Tại thời điểm kiểm tra có 01 hồ sơ bổ nhiệm lại thiếu Kết luận về tiêu chuẩn chính trị của cấp có thẩm quyền. | Phòng Nội vụ | Thanh tra huyện | Đã bổ sung đầy đủ theo quy định | Hoàn thành |  |
| 6 | Quản lý cán bộ, công chức cấp xã: + Tại thời điểm kiểm tra có 06/22 xã, thị trấn bố trí số lượng đúng theo quy định, trong đó chỉ có 01 xã bố trí đúng cơ cấu cán bộ, công chức cấp xã theo quy định tại Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND của UBND tỉnh (xã Thạch Thắng). | Phòng Nội vụ | Các xã, thị trấn | Có 13 xã: Thạch Kênh, Thạch Liên, Thạch Long, Thạch Sơn, Thạch Ngọc, Ngọc Sơn, Thạch Xuân, Tượng Sơn, Thạch Thắng, Thạch Văn, Thạch Hội, Thạch Trị, Thạch Lạc bố trí số lượng cán bộ, công chức bằng hoặc ít hơn quy định tại Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND của UBND tỉnh;  Có 6 xã, thị trấn thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính giai đoạn 2019 – 2021 và 03 xã bố trí số lượng đảm bảo theo Nghị quyết số 653/2019/NQ-UBTVQH13 (cho phép dôi dư đến năm 2025) | Hoàn thành |  |
| 7 | Về mức bồi dưỡng đối với người trực tiếp tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn huyện còn thực hiện chi trả theo hàng tháng, chưa thực hiện chi trả mức bồi dưỡng theo quy định tại Nghị quyết 258/2020/NQ-HĐND của HĐND tỉnh | Phòng Nội vụ | Các xã, thị trấn | Ngày 05/10/2022, UBND huyện ban hành Văn bản số 1951/UBND-NV về việc chấn chỉnh chi phụ cấp đối với những người tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố. | Hoàn thành |  |
| 8 | Việc đánh giá, phân loại đối với cán bộ cấp xã do UBND huyện thực hiện, tuy nhiên chỉ ban hành thông báo kết quả đánh giá, phân loại chung chưa thực hiện việc phân loại trên phiếu của từng cá nhân | Phòng Nội vụ | Các xã, thị trấn | Đến nay, UBND huyện đã phát phiếu phân loại đối với cán bộ cấp xã đối với những cán bộ thuộc Chủ tịch UBND huyện quyết định xếp loại để UBND các xã, thị trấn lưu trữ theo quy định | Hoàn thành |  |
| 9 | Quản lý hồ sơ CBCCVC: một số hồ sơ thiếu bản kê khai tàn sản hàng năm đối với các đối tượng thuộc diện kê khai tài sản; một số hồ sơ còn thiếu hoặc lưu chưa đầy đủ phiếu đánh giá phân loại hàng năm. | Phòng Nội vụ | Các phòng chuyên môn liên quan, đơn vị trực thuộc | Đã bổ sung đầy đủ | Hoàn thành |  |
| 10 | Xử lý kỷ luật: thời gian ban hành giấy triệu tập cán bộ, công chức có hành vi vi phạm chưa đảm bảo thời gian theo quy định (theo quy định tại Nghị định 112/2020/NĐ-CP thì chậm nhất là 07 ngày làm việc trước ngày tổ chức cuộc họp của Hội đồng kỷ luật, giấy triệu tập họp phải được gửi tới công chức có hành vi vi phạm, tuy nhiên UBND huyện ban hành giấy mời ngày 30/3/2022, tổ chức họp ngày 31/3/2022) | Phòng Nội vụ | Văn phòng HĐND-UBND huyện | UBND huyện đã ban hành giấy triệu tập theo đúng quy định | Hoàn thành |  |
| II | **Phòng Văn hóa – Thông tin** |  |  |  |  |  |
| 1 | Việc thực hiện chữ ký số ban hành văn bản đi của UBND huyện chưa thực hiện chuyển đổi phụ lục định dạng file Excel (xls) sang file pdf để thực hiện ký số phụ lục đính kèm | Phòng Văn hóa – Thông tin | Văn phòng HĐND-UBND huyện và các phòng chuyên môn cấp huyện | |  | | --- | | Phòng Văn hóa và Thông tin đã ban hành hướng dẫn số 106/VHTT ngày 26/7/2022 Về việc hướng dẫn thực hiện chuyển đổi phụ lục định dạng file Excel (xls) sang file pdf để thực hiện ký số phụ lục đính kèm; đến nay các phòng, ban, đơn vị đã nắm bắt và thực hiện nghiêm túc. | | Hoàn thành |  |
| 2 | UBND huyện đã công bố và triển khai cung ứng mức độ 3, 4 đối với 123 thủ tục trên tổng số 362 thủ tục thuộc thẩm quyền cấp huyện. Tuy vậy, tỷ lệ phát sinh hồ sơ mức độ 3, mức độ 4 còn rất hạn chế: 6 tháng đầu năm 2022 chỉ phát sinh 473 hồ sơ nộp trực tuyến/2982 hồ sơ của của thủ tục cung cấp DVC trực tuyến mức độ 3, 4 (tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt 15,86%). Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến của cấp xã 20,86%. | Phòng Văn hóa – Thông tin | Văn phòng HĐND-UBND huyện và các phòng chuyên môn cấp huyện | Tính đến 13/11/2022, có phát sinh 1017/4377 hồ sơ của thủ tục cung cấp DVC trực tuyến mức độ 3, 4 (23.23%), tăng gần 8% so với 6 tháng đầu năm;  Tỷ lệ DVC trực tuyến cấp xã/ hồ sơ của thủ tục cung cấp DVC trực tuyến mức độ 3 là: 44599/11642 đạt 34.8% | Tăng so với 6 tháng và so với cùng kỳ năm 2021 |  |
| 3 | Số thủ tục cung cấp mức độ 3, mức độ 4 là 123 thủ tục; có 14 thủ tục phát sinh hồ sơ trực tuyến/ tổng số 41 thủ tục có phát sinh hồ sơ (cả trực tuyến và trực tiếp). Tỷ lệ thủ tục hành chính cung ứng DVC trực tuyến phát sinh hồ sơ trực tuyến chỉ đạt tỷ lệ 11,29%. Rất thấp so với chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội đề ra. Tỷ lệ này ở cấp xã đạt 48,28% | Phòng Văn hóa – Thông tin | Văn phòng HĐND-UBND huyện và các phòng chuyên môn cấp huyện | Thủ tục phát sinh hồ sơ mức 3: 18 thủ tục;  Thủ tục phát sinh hồ sơ trực tuyến mức 3: 11 thủ tục;  Thủ tục phát sinh hồ sơ mức 4: 34 thủ tục;  Thủ tục phát sinh hồ sơ trực tuyến mức 4: 21;  Có 34 thủ tục phát sinh hồ sơ trực tuyến/ tổng số 55 thủ tục có phát sinh hồ sơ (cả trực tuyến và trực tiếp). Tỷ lệ: 61.8%;  Tỷ lệ thủ tục hành chính cung cấp DVC trực tuyến phát sinh hồ sơ trực tuyến/ Tổng số thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến:  32/131=24.4% | Tăng so với 6 tháng và so với cùng kỳ năm 2021 |  |
| 4 | Một số văn bản trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp không xử lý (không có kết quả xử lý). | Phòng Văn hóa – Thông tin | Các phòng chuyên môn cấp huyện | Thường xuyên rà soát, báo cáo, đôn đốc các phòng, ban, đơn vị thực hiện nghiêm túc quy trình xử lý văn bản trên hồ sơ công việc. Đến nay, 100% văn bản được xử lý trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác của đơn vị (trừ văn bản mật) | Hoàn thành |  |
| III | **Phòng Tư pháp** |  |  |  |  |  |
| 1 | Công tác xây dựng và ban hành văn bản QPPL: việc thực hiện quy trình ban hành một số văn bản chưa đảm bảo về thời gian, cụ thể thời gian đề nghị phòng Tư pháp thực hiện thẩm định; thời gian lấy ý kiến dự thảo văn bản QPPL | Phòng Tư pháp | Các phòng ngành cấp huyện; UBND các xã, thị trấn | UBND huyện đã chỉ đạo các phòng ngành cấp huyện; UBND các xã, thị trấn khi được giao tham mưu ban hành văn bản QPPL phải tuân thủ hướng dẫn của UBND huyện tại Văn bản số 2280/UBND-TP ngày 01/11/2021 của UBND huyện về việc hướng dẫn thực hiện quy trình xây dựng văn bản QPPL. Hiện nay, việc lấy ý kiến đối với dự thảo QPPL do các phòng chuyên môn của UBND huyện tham mưu ban hành đã đảm bảo về thời gian. | Hoàn thành |  |
| 2 | Công tác kiểm tra, tự kiểm tra văn bản QPPL chưa được quan tâm đúng mức. Văn bản của UBND xã có chứa Quy phạm pháp luật nhưng không được kiểm tra để phát hiện, yêu cầu xử lý. Có văn bản QPPL của UBND huyện ban hành chưa đảm bảo | Phòng Tư pháp | UBND các xã, thị trấn | UBND huyện đã ban hành các công văn: số 1356/UBND-NV ngày 22/7/2022 về việc rà soát quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn; số 1389/UBND-TP ngày 27/7/2022 về việc rà soát văn bản QPPL. Sắp tới sẽ tiến hành kiểm tra công tác Tư pháp cấp xã năm 2022 theo Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 24/5/2022. Đối với văn bản QPPL của UBND huyện ban hành chưa đảm bảo, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 27/9/2022 ban hành Quy định chức năng, nhiệm vu, quyền hạn và cơ cấu tổ chức phòng Lao động – Thương binh và Xã hội, thay thế Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của UBND huyện. | Hoàn thành |  |
| 3 | Công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật: chưa được triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời. Qua kiểm tra Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 06/12/2021 của UBND huyện Thạch Hà về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của phòng Kinh tế và Hạ tầng có một số nội dung không còn phù hợp với quy định tại văn bản Trung ương | Phòng Tư pháp | Phòng Kinh tế - Hạ tầng | UBND huyện đã ban hành Công văn số 1369/UBND-TP ngày 25/7/2022 về việc rà soát văn bản QPPL, yêu cầu phòng Kinh tế và Hạ tầng rà soát văn bản QPPL, kịp thời tham mưu ban hành văn bản thay thế Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 06/12/2021. Đến nay, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 27/9/2022 ban hành Quy định chức năng, nhiệm vu, quyền hạn và cơ cấu tổ chức phòng Kinh tế và Hạ tầng , thay thế Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 của UBND huyện. | Hoàn thành |  |
| IV | **Văn phòng HĐND-UBND** |  |  |  |  |  |
| 1 | Theo số liệu thống kê trên Cổng DVC thì 6 tháng đầu năm 2022 (01/01/2022-20/7/2022) toàn huyện Thạch Hà tiếp nhận được 28.100, năm 2021 chuyển qua là 1043 hồ sơ, tiếp nhận trong kỳ là 27057 hồ sơ; đã giải quyết đúng hạn là 26253 hồ sơ, quá hạn 52 hồ sơ, đạt tỷ lệ 99.80%. Đang xử lý trong hạn là 76 hồ sơ, quá hạn 20 hồ sơ, yêu cầu bổ sung 1523 hồ sơ, trả lại 176 hồ sơ. So với các đơn vị cấp huyện khác thì huyện Thạch Hà có số hồ sơ chờ bổ sung lớn thứ 2; nhiều hồ sơ từ năm 2020, 2021. 14 | Văn phòng HĐND-UBND | Các phòng, ban, ngành, đơn vị; UBND các xã, thị trấn | - Đối với 52 hồ sơ quá hạn trên hệ thống: Tại kỳ báo cáo KSTTHC quý II/2022, Văn phòng HĐND - UBND huyện Thạch Hà đã yêu cầu UBND các xã, thị trấn có hồ sơ quá hạn trên hệ thống thực hiện việc giải trình nguyên nhân và gửi kèm bản chụp kết quả xử lý hồ sơ. Theo đó, 100% các hồ sơ ở trạng thái quá hạn đều là hồ sơ đã được xử lý đúng hạn thực tế. | Hoàn thành |  |
| 2 | Tỷ lệ DVC tích hợp lên Cổng DVC quốc gia còn thấp (4/124) | Văn phòng HĐND-UBND | Phòng Văn hóa – thông tin | Tích hợp theo lộ trình của UBND tỉnh | Hoàn thành |  |
| 3 | Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết thủ tục hành chính ở một số bộ phận ở ghi chưa đầy đủ thông tin. | Văn phòng HĐND-UBND | Phòng Kinh tế - Hạ tầng | Tất cả các lĩnh vực đã ghi đầy đủ thông tin trên phiếu theo quy định | Hoàn thành |  |
| V | **Phòng Tài chính – Kế hoạch** |  |  |  |  |  |
| 1 | Tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công còn thấp, đến nay chưa giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản tập trung cấp tỉnh bổ sung mục tiêu cho ngân sách cấp huyện. | Phòng Tài chính – Kế hoạch |  | Kiểm tra, đôn đốc các Chủ đầu tư kịp thời giải ngân vốn đầu tư. Đến nay, Tỷ lệ giải ngân: 95%, kế hoạch được giao; phấn đấu hoàn thành việc giải ngân vốn đầu tư công 100% trong năm 2022 | Hoàn thành |  |
| 2 | Công tác xét duyệt, thẩm định quyết toán thu chi ngân sách 2021 đã triển khai nhưng chưa hoàn thành | Phòng Tài chính – Kế hoạch | Các phòng, ban, ngành, đơn vị; UBND các xã, thị trấn | Đến nay đã xét duyệt, thẩm định quyết toán các đơn vị hoàn thành 100% (105/105 đơn vị) | Hoàn thành |  |
| 3 | Theo báo cáo có Trung tâm y tế xây dựng phương án tự chủ giai đoạn 2022-2025 gửi phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định; các đơn vị khác chưa xây dựng phương án tự chủ gửi phòng phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định | Phòng Tài chính – Kế hoạch | Trung tâm y tế huyện | Các đơn vị đã gửi phương án và phòng Tài chính - Kế hoạch đã thẩm định phương án (74/74 đơn vị) | Hoàn thành |  |
| 4 | Theo báo cáo của UBND huyện năm 2022 là năm đầu giai đoạn tự chủ, nên đến nay chưa có số liệu so sánh tỷ lệ giảm chi | Phòng Tài chính – Kế hoạch |  | Do thu sự nghiệp các đơn vị hạn chế, đơn vị phát sinh nhiều kinh phí chi thường xuyên. Do vậy, năm 2022 không giảm chi thường xuyên so với năm 2017 | Chưa Hoàn thành |  |
| 5 | Quy chế chi tiêu nội bộ còn một số tồn tại, hạn chế: một số đơn vị chưa có ý kiến thống nhất của công đoàn bằng văn bản, bố cục nội dung chưa phù hợp (Văn phòng UBND huyện), chưa xây dựng mức khoán văn phòng phẩm cho cán bộ, công chức (xã Nam Điền), chưa quy định mức chi cụ thể đối với khoán công tác phí (Văn phòng UBND huyện). | Phòng Tài chính – Kế hoạch | Các phòng, ban, ngành, đơn vị; UBND các xã, thị trấn | Đã rà soát quy chế chi tiêu nội bộ các đơn vị, và khắc phục, điều chỉnh các tồn tại, hạn chế như: điều chỉnh bố cục phù hợp và quy định mức khoán công tác phí (Văn phòng HĐND-UBND huyện), xây dựng mức khoán văn phòng phẩm | Hoàn thành |  |

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**